

Quyết định trên của nhà cầm quyền Hà Nội hết sức sai lầm, vô tình, hay hiểu ý thức hiện chính sách di dân của nhà cầm quyền Trung Quốc mà họ không tận công sức đòi hỏi ...



Công nhân Trung Quốc tại Việt Nam

Hiện đây nhà cầm quyền Hà Nội quyết định miễn chi trả khách sạn cho khách du lịch người Trung Quốc khi vào Việt Nam. Đây là một quyết định đầy bất trắc cho tương lai dân tộc. Chúng ta hãy nhìn lại những gì Trung Quốc đã làm trong quá khứ với các nước láng giềng của họ trong chính sách di dân và biên giới.

Trung Quốc và Liên Xô có chung chiều dài biên giới khoảng 4,300 cây số. Họ đã có một cuộc chiến máu vào năm 1969 giữa hai nước để định minh ranh giới vì Trung Quốc đã xua quân chiếm vùng sông Amur của Liên Xô, mà họ cho là thuộc chủ quyền của họ. Liên Xô phải dùng đến hàng triệu quân Trung Quốc. Sau đó hai nước đã ký hiệp ước biên giới năm 1977, nhưng Trung Quốc vẫn lén lút cho quân lính lập đá và dựng bao cát bên sông Amur bên phía Trung Quốc để lấn ranh Liên Xô.

Khi Liên Xô xin gia nhập vào cơ quan Mậu Dịch Thế Giới (WTO), Trung Quốc chợt có một điều kiện duy nhất để họ trở Liên Xô đó là cho phép người lao động Trung Quốc được vào Liên Xô miễn chi trả khách sạn.

Một khi họ đã vào được Liên Xô, họ dùng mọi cách để lợi dụng họ. Ông Andrei Chernenko, vị trưởng ngành Di Trú Liên Xô đã từng phát biểu rằng người Trung Quốc dùng mọi hình thức để hợp pháp hóa số hiện diện của họ, chẳng hạn như kết hôn với người bản xứ, hoặc kinh doanh để tạo nên nghiệp vụ để dễ dàng trong việc lưu trú vì tài sản của họ.

Mặc dù đã ký kết hiệp ước với Liên Xô, nhưng những vị lãnh đạo của Trung Quốc như Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình vẫn không quên vùng đất Vladivostok và Khabarovsk vẫn là của họ, và trong trường hợp họ vẫn tiếp tục đẩy họ sinh sống Liên Xô đã dùng biện pháp chi m nh vùng đất trên của họ.

Hơn thế nữa, họ đưa ra những bằng chứng Nhân Chứng Học để chứng minh rằng những bằng chứng Trung Hoa có một phần đó rất lâu trước khi người Liên Xô tới.

Số di dân của người Trung Quốc qua đường biên giới vẫn là một ám ảnh của chính quyền Liên Xô. Theo các tính của các chuyên gia thì đến năm 2010 dân số Trung Quốc tại vùng Cận Đông

Trung Quốc và chính sách di dân và lập biên giới

Tác Giả: Tán sĩ Nguyán Ngác Sáng
Thứ Ba, 13 Tháng 12 Năm 2011 06:56

Cáa Lián Sá lên đán 10 triáu ngáng (hián tái khoáng 3, 26 triáu) và kiám soát tá 30 đán 40 phán trăm nán kinh tá cáa váng náy. Vái váy gán đáy áng Viktor Ishayev, toán quyán váng Khabarovsk quyát đánh kháng cáp quyán công dán cho ngáng i Trung Quác đá đá kát hán vái ngáng i Lián Sá tái đáa pháng áng, mác đáng ngáng i ngoáng i quác khác đáng cá háng quyán náy.

Vái án Đá, bát đáu tá năm 1950 đá cá nháng sá cáng tháng giáa hai quác gia, nhát lá vào nháng năm 1956-1957 khi Trung Quác xáy đáng trác giao tháng quán sá trán váng đát đáng tranh cháp Aksai, pháa táy Tân Cáng. án Đá lên án Trung Quác xám láng váng đát náy cáa há. Tiáp theo lá cuác đám phán giáa đái bán káo dái trong ba năm kháng mang lái kát quá náo cá. Tháng Máng i năm 1962 Trung Quác đáa chán sá đáng chiám đáng đác theo bián giái 3,225 kái lá mét váng bián giái Hy Mã Láp Sán và Trung Quác. Hai náng cá đá ná ra mát cuác đáng đá vá bián giái rát khác liát. Kát qáa lá Trung Quác đá đáy lái án Đá sáu 50 kái lá mét vào váng đát Aksai mà án Đá cho lá thuác chá quyán cáa há, và Trung Quác đán pháng tuyên báng ngáng chián. Máng i hai năm sau khi ngáng chián, mát cuác háp song pháng cao cáp vá bián giái giáa hai quác gia đáng tá chác tái Tân Đá Ly (án Đá) vào tháng Hai năm 1994. Mát giai đáng mái vá sá bang giao giáa hai náng cá bát đáu tuy ván đá bián giái giáa hai náng cá ván xáy ra nháng mâu thuán gay gát.

Vái Máng Cá, sau 11 năm làm chá Hoa Lác, tháng Năm 1960, Thá Táng Chu Ân Lai cáa Trung Quác thám Ulaanbaatar (U-Lan-Ba-To) cáa Máng Cá đá bàn vá hiáp đánh háp tác song pháng, và cá hai bán đá đát đáng cá mát hiáp uác vá bián giái. Trong buái tiác khoán đái lánh đáo Máng Cá tái Bác Kinh ngày 27 tháng 12 năm 1960 Chu Ân Lai tuyên bá: “sá nhanh chóng giái quyát ám đáp ván đá bián giái giáa hai quác gia kháng nháng đáng đáng sá cũng cá và phát trián tán háu nghá giáa hai quác gia, mà còn táo gáng sáng trong mái quan há giáa hai náng cá xá hái chá nghĩa anh em”. Tiác thay káng nguyên háp tác thân thián náy tán tái kháng lâu.

Mác đáng hiáp đánh vá bián giái đáng cá ký kát chính thác năm 1962, nháng mái đán 1982 mái đáng cá thác hián. Trong khoáng thái gian 20 năm đáng Trung Quác luán tìm cách lán bián giái và cho di dán sang Máng Cá. Năm 1981 đáng lên phong trào trác xuát ngáng i Trung Quác ra khái Máng Cá đáng báng ná. Thám vào đáng, Lián Xô táng giác Trung Quác đáng vi phám hiáp đánh vá bián giái vái Máng Cá tát cá hán 400 lán chá riáng trong năm 1969. Tá New York Times, ngày 27 tháng 5 năm 1983 cháy trang đáng tin Máng Cá trác xuát nhiáu ngán công nhán Trung Quác ra khái náng cá há. Ngày 2 tháng 9 năm 1964, tá Pravda, cá quan ngán luán chính thác cáa đáng cáng sán Lián Xô loan tin ráng Mao Tráng Đáng rát hái tiác vá kháng tranh thá đáng cá đáng tình cáa Lián Xô đáng Trung Quác chiám Ngoáng i Máng. Trung Quác, mát quác gia ráng mánh máng, nháng ngáng i cáng quyán cáa há luán luán tìm cách lán chiám lán bang mánh đáng chá năm, máng i ngán cáng sá!

Vái Bác Hàn, trong hai đáng tán giái cho Stalin vào tháng 10 năm 1950, Mao Tráng Đáng kháng đáng ráng náu toán bá Đái Hàn báng Máng chiám đáng, và lác láng cách máng Đái Hàn báng háy diát, bán xám láng cá Máng thám kiáu cáng, và toán bá váng bác Á sáng bát lái cho chúng ta (Lián Xô và Trung Quác). Sau khi tháy Stalin ngán ngáng i trong viác gái kháng lác yám trá, Mao kát luán ráng chúng ta phái tham chián, tham chián sáng rát cáng ích lái và ngáng cáng i sáng rát tai hái. Mao kháng ngán ngáng i tuyên báng mác tiác cáa Trung Quác trong viác xáa quán chiám Bác Hàn lá

Trung Quốc và chính sách di dân và lập chính biên giới

Tác Giả: Tán sĩ Nguyán Ngác Sáng
Thứ Ba, 13 Tháng 12 Năm 2011 06:56

không nhượng bộ về biên giới và chủ quyền chä đä Bình Nhäng. Mao häa về Stalin là sä gäi 12 sä đäoàn vào Bäc Hän vào thäng 10 näm 1950 và sä tiäp täc gäi thäm 24 sä đäoàn näa vào mùa xuän và hä näm 1951.

Väi chiäu bài “Mät Trän Giäi Phäng” cäa thä giäi, Mao quyät đänh chiäm Bäc Hän đä bäo vä mät trän giäi phäng cäa xä näy, bäo vä cä mät trän giäi phäng Trung Quäc và thä giäi näa. Mao läc quan tin räng Hoa Kä sä bä bäi trän täi Bäc Hän, häu quä sä thuän läi cho mät trän giäi phäng quäc tä. Räng räng là Trung Quäc nhän ra cuäc chäm trän giäa hä và Hoa Kä là không thä tránh đä đäc, nhät là khi häm đäi thä bäy cäa Hoa Kä bät đäu bä neo ngoäi khäi Đäi Loan trong lúc quän đäi Liän Hiäp Quäc can thiäp vào cuäc chiän Triäu Tiän. Hä muän đäm chiän tranh ra ngoäi näc hä và Bäc Hän là näi Trung Quäc läa chän cho cuäc chiän. Tóm läi, mäc tiäu cäa hä khi xua quän vào Bäc Hän không phäi vì bäo vä näc xä häi chä nghäa anh em, mà là chiäm näc anh em làm chiän träng đä đä säc väi đäch thä. Hä luän coi các näc láng giäng là “ao nhä” và có quyän xä đäng vào bät cä mäc tiäu nào hä muän.

Väi Tây Täng, sau khi chiäm đä đäc Hoa Läc vào näm 1949, nhà cäm quyän cäng sän Trung Quäc läp täc đä òi Tây Täng phäi chäp nhän:

- (1) quäc phäng cäa Tây Täng phäi do Trung Quäc kiäm soát,
- (2) Tây Täng là mät bä phän cäa Trung Quäc.

Dĩ nhiên đä nghä phi lý näy không đä đäc chäp nhän. Liän sau đä , ngày 7 thäng 10 näm 1950 Trung Quäc xua 40,000 quän đänh chiäm Chamdo, thä đä miän nam Tây Täng. Mäc dù nä Đä, Hoa Kä, Anh Quäc cùng mät sä quäc gia khác phän đäi quyät liät. Trung Quäc không nhäng làm ngä mà còn thäch thäc quäc tä bäng cách đäa thäm mät quän đäoàn tiän vào thä đä Lhasa vào ngày 9 thäng 9 näm 1951. Liän lät các thänh phä khác cäa Tây Täng räi vào tay quän Trung Quäc. Mäc dù Tây Täng đä anh däng täo ra hai cuäc khäi nghäa vào các näm 1956 và 1959, nhäng tät cả đäu bä quän Trung Quäc đä bäp. Kät quä là hän hai chäc ngän ngä i Tây Täng bä giät, khoäng 80 ngän ngä i cùng Đäc Dalai Lama phäi läu vong sang nä Đä.

Sau hai thäp niän bi thäng trä bäi Trung Quäc, khoäng 1.2 triäu ngä i Tây Täng, täc 20% dän sä đä bä mình trong các trại tù hoäc täi các nông träng täp thä, hoäc bä thä tiäu. Nhiäu tù nhän bä đäi đän chät. Hän 6,000 cä sä vän hoá, đän đäi, chùa chiän, tu viän bä phá häy. Đä duy trì läc läng thäng trä täi Tây Täng khoäng 300,000 binh sĩ và công an, phän län läng thäc bä thu mua, vì thä đä gäy ra hai nän đäi vào các näm 1958-1961 và 1966-1976.

Nhäng âm mäu thäm đäc nhät vän là chänh sách đäng hoá cä häu mà hä đä täng áp đäng không thänh công täi Viät Nam khi hä đä hä ta hàng ngän näm träc. Hä đäa đän Tây Täng khoäng 7,5 triäu ngä i Trung Quäc, vät xa dän sä Tây Täng khoäng näa triäu. Ngä i Tây Täng trä thänh dän thiäu sä ngay trän chänh quä häng cuä hä. Hä thäng trä Tây Täng không nhäng vä mät quän sä, chänh trä, kinh tä, vän hoá và xä häi, mà còn ngä trä vä mät ngän ngä ,

Trung Cộng và chính sách di dân và liên minh biên giới

Tác Giả: Tán sĩ Nguyán Ngác Sáng
Thứ Ba, 13 Tháng 12 Năm 2011 06:56

vì ngôn ngữ chính thức là tiếng Trung Hoa, và Tây Tạng chủ là ngôn ngữ địa phương.
Tây Tạng là bài học xương máu mà nhà cầm quyền Hà Nội phải học để báo động sự tồn tại, để cập cảnh đất nước.

Với Việt Nam, trong suốt quá trình đấu tranh giành độc lập, tiên chúng ta trải qua muôn vàn khó khăn với những làn bang khủng khiếp Trung Quốc. Với quan niệm Bắc đẩu chi, Tây rợ, Đông di, Nam man, các triều đại vua chúa Trung Quốc luôn đánh phá, gây bất ổn đất nước, hoạn nạn tính Việt Nam. Cộng sản Trung Quốc giữ nguyên quan niệm Địch Hán lạc hậu đó.

Chỉ kể trong lịch sử cận đại, hai đảng cộng sản Việt Nam và Trung Quốc rất thân thiện trong thời gian Việt Nam chống Pháp, nhưng sau khi Stalin qua đời, người kế vị là Khrushchev, quan niệm về cộng sản của ông khác hẳn, nhất là với Mao Trạch Đông, thế đó địa tình trở nên căng thẳng giữa hai đảng cộng sản anh em. Kể từ đó Việt Nam thân Liên Xô hơn Trung Quốc. Nhờ mối liên hệ, Liên Xô viện trợ nhiều cho Việt Cộng chống Pháp, và hé lộ ý đồ giúp Việt Nam trở thành cộng đồng quốc gia trong vùng Đông Nam Á. Trung Quốc rất khó chịu khi nhìn ra điếu vôi vì phía bắc của họ là Liên Xô, phía nam Việt Nam trở thành cộng đồng quốc gia thì họ bắt vào chính giữa, sẽ chặn thế phát triển của họ về phía nam.

Phản ứng đầu tiên của Trung Quốc là bắt đầu liên hệ với Hoa Kỳ vào cuối năm 60, đầu năm 70 trên cấp bậc cao với ngoại trưởng Henry Kissinger và rồi với Tổng thống Nixon. Cùng lúc đó họ bắt đầu hỗ trợ cho Cam Pu Chia dưới sự lãnh đạo của Pol Pot vì ý thức họ cộng sản, nhưng trên thực tế, họ muốn cô lập Việt Nam với Trung Quốc về phía bắc và Campuchia ở hướng tây.

Khi Khmer Đỏ của Pol Pot nắm quyền, họ bắt đầu đòi lợi ích nhưng họ cho là Việt Nam đã chiếm trong quá khứ. Bất ngờ khủng khiếp, Pol Pot bắt đầu tàn sát Việt Kiều ở Campuchia, và họ trở cho du kích đánh phá Việt Nam ở phía tây vào năm 1978 (theo Wikipedia, Google). Nhờ mối liên hệ cũ, Liên Xô giúp Việt Nam đánh chiếm Campuchia, trở về đất đai lợi ích như những Trung Quốc từ đây, và để chống mình với đám cộng sản đàn em là theo Liên Xô có lợi hơn là theo Trung Quốc. Việt Nam cũng nhận thấy rằng đây là cớ hời, vì Lào đã theo Liên Xô, nếu lật đổ được Pol Pot lập chính phủ bù nhìn thì Việt Nam sẽ trở thành cộng đồng quốc gia ở vùng Đông Nam Á. Vào ngày 7 tháng Giêng 1979, Việt Nam xua quân chiếm Phnom Penh, chiếm đất cho Khmer Đỏ và lập lên chính phủ bù nhìn thân Việt Nam.

Đến trưa, ngày 15 tháng Hai năm 1979 Trung Quốc công khai tuyên bố hiệp định giữa Trung Quốc và Liên Xô hết hiệu lực, và họ có quyền gây chiến tranh với đảng mình của Liên Xô vì Việt Nam ngông cuồng với Hoa Kỳ và họ dùng chiêu bài báo vệ kiều dân để gây chiến với Việt Nam. Hai ngày sau họ đưa 120 ngàn Quân Địch Giải Phóng Nhân Dân đánh chiếm các tỉnh Cao Bằng, Lào Cai, và Lạng Sơn vào sâu trong lãnh thổ Việt Nam 30 cây số. Ngày 6 tháng Ba

Trung Cộng vùi chính sách di dân và lập biên giới

Tác Giả: Tán sĩ Nguyán Ngác Sáng
Thứ Ba, 13 Tháng 12 Năm 2011 06:56

há đán pháng tuyên bá nhiám vá “đáy cho Viát Nam mát bài hác” đá hoàn tát, và đán pháng rút quân. Và ngày 16 tháng Ba há đá hoàn toàn triát thoái khái biên giái Viát Nam.

Qua nháng sá kián náu trán ta tháy Trung Quác luán tìm cách di dân há, lập biên giái, và dùng kiáu dân nhá mát loái vũ khí đá xâm láng các nác láng giáng khi cán. Vái nháng nác yáu kém, há coi nhá là “sân sau” cáa há và sán sàng dùng vũ lác đá xá đáng theo nhu cáu chián lác.

Chúng ta đáu biát ráng con sáng nái Trung Quác hián đáng sinh sáng tái Viát Nam không ít, và há chiám máu thá trong lãnh vác kinh tá. Nay cho phép ngái Trung Quác vào Viát Nam không cán chiáu khán nháp cánh sá táo cá hái cho mát sá trong đám há đáng, dù bát háp pháp, điáu láy gáy muán ván khó khán cho đáng bào ta trong lãnh vác kinh tá, đá là cháa ká đán ván đá an ninh, chính trá.

Quyát đánh trán cáa nhà cám quyán Hà Nái hát sác sai lám, vô tình, hay háu ý thác hián chánh sách di dân cáa nhà cám quyán Trung Quác mà há không tán công sác đòi hái, hoác trá giá đá có đác nhá há đáng làm vái Lián Xô hoác vái các nác khác. Khi có nhiáu cá dân Trung Quác trán lãnh thá Viát Nam đá là mát trong nhiáu nguyên cá đá há dùng đá xâm lán ta khi há có nhu cáu. Đánh ráng há có thá vián bát cá nguyên nhân nào, nháng chúng ta không nán táo thêm nguyên nhân giúp há.

Ngày nay Trung Quác là mát quác gia hùng cáng vá kinh tá và quân sá đáu cá cai trị bái chá đá bá quyán đáy tham váng, đá là hiám háa cho thá giái nói chung và cho Viát Nam nói riáng. Nhà cám quyán Hà Nái phái sáng suát nhán ra cái hoá mát nác tá Trung Quác.

Vá quyán lái tái tháng cáa dân tác, nhà cám quyán cáng sán Viát Nam phái mánh đán, nhanh chóng rút lái lánh trán cá khi chánh quyán Trung Quác lái đáng nó gáy bát lái lâu dài cho dân tác. Làm đác viác náy đáng cáng sán Viát Nam ít nhát còn có đác mát lán tuyên truyán vái đáng bào ráng há tranh đáu đá báo vá quyán lái dân tác, và há không phái là đáy tá suát đái cáa Trung Cáng.

Nhà cám quyán Hà Nái luán miáng hô hào háy kháp lái quá khá thù nghách, cùng nhau bát tay xây đáng lái đát nác. Nháng nghách lý thay vái ngái Trung Quác đán Viát Nam thì đác mián chiáu khán nháp cánh, còn ngái Viát Nam sáng nác ngoài khi vá thăm quá háng thì nháng khúc ruát ngàn đám náy bát buác phái có chiáu khán nháp cánh. Ngái cáng sán Viát Nam nói mát đáng, làm mát náo. Không biát bao giá há mái bát đáu sá chân thát và chám đát

Trung Cộng và chính sách di dân và lập chính quyền biên giới

Tên: Nguyễn Ngọc Sơn
Số: 13, Tháng 12, Năm 2011, 06:56

Sở dĩ... Họ vẫn tiếp tục nuôi dưỡng thái độ thù địch với chính quyền bảo vệ a h...

Tên: Nguyễn Ngọc Sơn

~~~~~

Tài liệu tham khảo:

- \* Barnard, Calvin, J. Lieutenant Commander, U.S. Navy, The China- India Border War 1962, Marine Corps Publisher.
- \* Department of State, International Boundary Study, No 173, August 14, 1984.
- \* Nguyễn Quốc Khôi, Liều Tây Tạng..., Nguyễn Việt, số 7280, ngày 12/11/05.
- \* Sheng, Micheal M. Korea and World Affairs, Vol. XIX, No. 2, Summer 1995.\* World Press Review, No 12, Vol 50, December 2003